|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****HUYỆN GIAO THUỶ****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **KỲ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ I****Năm học 2024 – 2025****HƯỚNG DẪN CHẤM****Môn Ngữ văn 9** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
| **1** | **Xác định thể loại và ngôi kể của văn bản trên.** | **0,5** |
| - Thể loại: Truyện truyền kì- Ngôi kể: Ngôi thứ ba | 0,250,25 |
| **2** | **Theo văn bản, khi mối duyên tình giữa mình và cô gái họ Trần không được bố cô ấy đồng ý, Nguyễn Sinh đã có phản ứng như thế nào?**  | **0,5** |
| - Theo văn bản, khi mối duyên tình giữa mình và cô gái họ Trần không được bố cô ấy đồng ý, Nguyễn Sinh đã phẫn chí bỏ đi xa để lập nghiệp. |
| **3** | **Xác định và giải thích nghĩa của từ Hán Việt trong các câu văn sau:** ***“Trong ngực con chắc có một vật lạ. Sau khi con nhắm mắt, xin cha cho hỏa* *táng để xem vật đó là vật gì?”*** | **1,0** |
| - Từ Hán Việt: ***hỏa táng***- Giải nghĩa: ***hỏa táng*** là hình thức mai táng người chết bằng cách thiêu xác để lấy tro cốt đựng trong hũ, bình. | 0,50,5 |
| **4** | **Nêu chủ đề của văn bản trên.** | 1,0 |
| - **Chủ đề của văn bản**: Qua câu chuyện tình yêu bi kịch của chàng trai và cô gái ở Thanh Trì, tác giả Vũ Trinh thể hiện khát vọng tình yêu tự do của lứa đôi thời phong kiến và phê phán sự ngăn cản của gia đình - đại diện cho tư tưởng phân biệt giàu nghèo trong xã hội xưa. ***\* Cách cho điểm:****- Học sinh trả lời như đáp án (chấp nhận những cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng ý): 1,0 điểm.**- Học sinh trả lời được nửa ý: 0,5 điểm**- Học sinh trả lời không đúng hoặc không trả lời: 0 điểm*  |
| **5** | **Qua văn bản trên, em có suy nghĩ gì về khát vọng tình yêu thời phong kiến?**  | **1,0** |
| - Suy nghĩ về khát vọng tình yêu trong xã hội phong kiến: + Khát vọng tình yêu là khát vọng chính đáng của con người ở mọi thời. Những đôi lứa sống trong xã hội phong kiến mong muốn tình yêu tự do, vượt lên khỏi những ràng buộc của lễ giáo phong kiến như “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy”, “môn đăng hộ đối”,... + Tình yêu của nhiều cặp đôi vấp phải những sự ngăn cản, cấm đoán đến từ gia đình, xã hội. + Dù cho bị ngăn cản, nhưng những đôi lứa vẫn dành cho nhau tình yêu trọn vẹn thủy chung, đến cả cái chết cũng không thể chia lìa tình yêu của họ. ***\* Cách cho điểm:****- Học sinh trả lời được 2 ý trở lên: 1,0 điểm.**- Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm**- Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm*  |  |
| **II** |  |  **VIẾT** | **6,0** |
|  |  **1** | **Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của em về ý nghĩa của** **chi tiết: “*Chàng nâng niu cầm lấy, lòng vô cùng xúc động, hai dòng lệ trào ra nhỏ xuống khối đá đỏ. Bỗng khối đá tan ra thành nước, giọt giọt đều biến thành máu tươi, chảy đầm đìa vào tay áo chàng.”*** | **2,0** |
| *a.**Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*- Trình bày đúng hình thức một đoạn văn nghị luận văn học về một chi tiết trong truyện, không tách dòng tùy tiện.- Dung lượng khoảng 200 chữ. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* cảm nhận của em về ý nghĩa của chi tiết truyện. | 0,25 |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận*- Bài làm của học sinh có thể triển khai bằng nhiều cách nhưng cơ bản cần đảm bảo những nội dung sau:**\*Mở đoạn:** Giới thiệu tác giả, tác phẩm, đoạn trích, giới thiệu chi tiết cần cảm nhận.**\*Thân đoạn:** Cảm nhận về ý nghĩa của chi tiết:+ Đây là một chi tiết kì ảo, gây ấn tượng sâu sắc, hấp dẫn người đọc. + Chi tiết truyện này cho thấy nỗi đau đớn của chàng trai trước sự ra đi của người con gái mình yêu thương. Giọt nước mắt của chàng trai là giọt nước mắt của sự thấu hiểu, của tình yêu và đau xót vô hạn khi người mình yêu vĩnh viễn ra đi. + Khối đỏ kia tượng trưng cho tình yêu son sắt, sâu nặng của cô gái họ Trần. Nó tan ra thành nước, giọt giọt đều biến thành máu tươi, chảy đầm đìa vào tay áo chàng đem đến liên tưởng cho người đọc về sự hóa giải oan tình, để người ra đi được thanh thản.+ Chi tiết này đồng thời cũng là điểm nhấn để làm nổi bật chủ đề, tạo nên nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện truyền kì.**\* Kết đoạn:** Khẳng định lại ý nghĩa, giá trị của chi tiết. | 1,0 |
| *d. Diễn đạt:* Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo:* Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| **2** | **Em hãy viết bài văn nghị luận bàn về mối quan hệ giữa con người với tài nguyên rừng ở nước ta.** | **4,0** |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội (nghị luận về vấn đề cần giải quyết: con người trong mối quan hệ với tự nhiên):* Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* mối quan hệ giữa con người với tài nguyên rừng ở nước ta. | 0,25 |
| *c. Yêu cầu về nội dung:*HS cần đảm bảo các yêu cầu sau đây:**I. Mở bài:**- Giới thiệu vấn đề nghị luận.- Nêu ý kiến khái quát về vấn đề.**II. Thân bài****1. Triển khai các luận điểm thể hiện quan điểm của người viết xét trên từng khía cạnh của vấn đề.****\*Luận điểm 1: Giải thích vấn đề:**- Rừng làmột hệ sinh thái bao gồm các loài thực vật rừng, động vật rừng, nấm, vi sinh vật, đất rừng và các yếu tố môi trường khác, trong đó thành phần chính là một hoặc một số loài cây thân gỗ, tre, nứa, cây họ cau có chiều cao được xác định theo hệ thực vật trên núi đất, núi đá, đất ngập nước, đất cát hoặc hệ thực vật đặc trưng khác; diện tích từ 0,3 ha trở lên (Luật Lâm nghiệp 2017 ).- Rừng là tài nguyên sinh thái quan trọng của bất kì quốc gia nào trên thế giới, được phân loại theo mục đích sử dụng, nguồn gốc hình thành, điều kiện sinh trưởng, loại cây sinh sống trong rừng, trữ lượng rừng… - Thực trạng rừng hiện nay: bị khai thác quá mức như chặt phá gỗ trái phép, săn bắt các loại động vật quý hiếm… làm giảm diện tích rừng, gây tác hại đến rừng.+**Bằng chứng**: Theo số liệu của Tổng cục Lâm nghiệp, mỗi năm chúng ta mất đi khoảng gần 2,5 triệu ha rừng tự nhiên, nguyên nhân chính là do việc khai phá rừng quá mức đặc biệt là ở duyên hải miền Trung và Tây Nguyên**\* Luận điểm 2**: **Ảnh hưởng tích cực của rừng tới đời sống con người**- Rừng được mệnh danh là “lá phổi xanh” của Trái đất, cung cấp nguồn oxi cho nhân loại.- Rừng còn là tường thành, lá chắn tự nhiên che chở con người khỏi thiên tai, hiểm họa. Rừng đóng vai trò rất to lớn trong việc ngăn lũ, chống xói mòn, sạt lở đất*.* điều hòa nguồn nước, giảm thiểu các tác động bất lợi do biến đổi khí hậu và thiên tai do nước gây ra. - Rừng cung cấp các loại thực vật, động vật cho con người, còn là nguồn dược liệu quý của nước ta.- Rừng góp phần tạo nên sự phong phú của hoạt động du lịch, trải nghiệm thực tế.- Trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của nước ta, rừng “che bộ đội, rừng vây quân thù” góp phần vào những chiến thắng lẫy lừng của dân tộc ta. ***+ Bằng chứng***: Rừng ở Việt Nam năm 2022 là khoảng 14,8 triệu ha, trong đó bao gồm cả rừng tự nhiên, rừng phòng hộ và rừng trồng chưa khép tán. Các khu rừng tự nhiên, rừng nguyên sinh như ở Cúc Phương, Ninh Bình đã góp phần bảo tồn các loài động vật quý hiếm trong sách đỏ, mang lại môi trường trong lành cho con người…**\*Luận điểm 3: Ảnh hưởng tiêu cực của vấn đề khai thác rừng quá mức tới đời sống con người.*****- Khai thác rừng quá mức dẫn đến biến đổi khí hậu, các hiện tượng thời tiết cực đoan, ảnh hưởng đến con người***+ Diện tích rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn bị phá gây ra mất khả năng điều tiết nước khi xảy ra mưa lớn, khiến cho mưa lũ, lũ lụt nghiêm trọng hơn. + Độ che phủ rừng bị giảm dẫn đến việc tổng hợp khí oxi không tốt, khiến khí thải trong môi trường nhiều, nhiệt độ Trái đất nóng lên, dễ gây biến đổi khí hậu***Bằng chứng:*** Các hiện tượng thiên tai như lũ lụt, sạt lở đất, xói mòn đất… ngày càng tăng trong thời gian gần đây. Theo thống kê của Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai, năm 2022 Việt Nam có đến 310 trận lũ, lũ quét, sạt lở đất gây nhiều thiệt hại nghiêm trọng cho con người. Hay trận lũ quét xảy ra tại làng Nủ ngày 10/9/2024 (xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai) đã để lại nhiều hậu quả, những đau thương mất mát không thể nói thành lời.***- Khai thác rừng quá mức không theo quy hoạch làm mất đi diện tích rừng, suy giảm các loài động thực vật, giảm đa dạng sinh học***+ Rừng là môi trường sống của các loài động thực vật, tạo thành hệ sinh thái phát triển ổn định.+ Khi rừng bị mất do các nguyên nhân tự nhiên và xã hội, đặc biệt do hành động khai thác rừng quá mức của con người thì sẽ mất đi môi trường sinh sống của các loài động thực vật này, dẫn đến suy giảm, thậm chí mất đi các loài sinh vật. ***Bằng chứng:*** Hiện nay, trong rừng tự nhiên, thậm chí trong một số khu bảo tồn thiên nhiên còn khó tìm thấy các loài động vật quý hiếm như hươu xạ, hạc cổ trắng, gà lôi lam mào trắng,…Các khu rừng chứa 60.000 loài cây khác nhau nhưng mỗi năm có khoảng 10 triệu ha rừng bị mất kéo theo nhiều loài thực vật bị suy giảm.***- Diện tích rừng suy giảm tác động trực tiếp đến chất lượng đời sống của con người và gây ra các vấn đề xã hội khác.***+ Hàng triệu người trên khắp đất nước có cuộc sống phụ thuộc trực tiếp vào rừng: canh tác, trồng cấy, săn bắt, hái lượm vật liệu… Rừng cung cấp gỗ, nguồn thức ăn, nguồn thuốc, nước sạch, không khí trong lành và cảnh quan tươi đẹp.+ Phá rừng, khai thác rừng quá mức khiến diện tích rừng giảm, giảm năng suất cây trồng và sản xuất, làm gián đoạn và ảnh hưởng đến cuộc sống của con người. + Chặt phá, khai thác rừng có thể gây ra xung đột xã hội, dẫn đến tình trạng dân di cư và kéo theo các vấn đề khác. ***Bằng chứng:*** Người sống gần rừng sẽ mất nguồn thu nhập từ gỗ, sản vật rừng. Người sống ở đô thị sẽ đối mặt với ô nhiễm không khí, thiếu nước sạch và không gian xanh.**2. Ý kiến trái chiều và phản bác**- Ý kiến trái chiều: chặt phá rừng làm nương rẫy chính là để mở rộng, thêm đất canh tác, phục vụ cuộc sống con người.- Phản bác: Chặt phá rừng, đốt rừng làm nương rẫy là một hành động vi phạm pháp luật, phá hoại rừng, cần lên án. Nhiều người dân có trình độ nhận thức chưa cao, thường ở các bản làng gần rừng, chưa ý thức được việc bảo vệ rừng và những nguy cơ do việc chặt phá rừng bừa bãi mang lại, chỉ nhìn được lợi ích trước mắt của bản thân. **3. Giải pháp có tính khả thi để khai thác và bảo vệ rừng hiệu quả hiện nay****-** Có các biện pháp răn đe, ngăn chặn, xử lí các hành vi khai thác rừng quá mức **(**chặt phá gỗ, săn bắt các loài động thực vật quý hiếm…)- Tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về tác hại của việc khai thác rừng quá mức; nâng cao ý thức, bảo vệ rừng chính là bảo vệ “lá phổi” của Trái Đất, bảo vệ chính cuộc sống của chúng ta. - Khuyến khích các hoạt động bảo vệ và tái tạo rừng như khuyến khích người dân nhận đất trồng cây, mở rộng độ che phủ của rừng, khai thác kinh tế trên khoảng đất rừng được cấp.- Có các chính sách hợp lí, hỗ trợ và tạo điều kiện cho người dân sống trong rừng, gần rừng đảm bảo cuộc sống, phát triển kinh tế bền vững. - Tham gia các dự án trồng cây xanh, trồng rừng phòng hộ, bảo vệ môi trường, thể hiện thái độ yêu quý với tài nguyên rừng tự nhiên, rừng nguyên sinh… **III. Kết bài**- Khẳng định vấn đề: khai thác rừng quá mức ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của con người. Cần phải khai thác và sử dụng rừng hợp lí.- Liên hệ: Mỗi người cần chung tay để ngăn chặn tình trạng khai thác rừng quá mức, bảo vệ rừng, bảo vệ cuộc sống của chính chúng ta.  | 0,250,250,50,50,50,750,25 |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| **Cách cho điểm:** ***- Điểm từ 3,0 -> 4,0***: *Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.* ***- Điểm từ 2,0 -> 2,75***: *Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích chứng minh chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.****- Điểm 1 -> 1,75***: *Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân chia luận điểm; chưa biết đánh giá; văn viết còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.****- Điểm 0,25-> 0,75***: *Chưa hiểu đúng đề, phân tích một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.**-* ***Điểm 0***: *Không làm bài hoặc lạc đề.***Lưu ý:** ***Giám khảo cân nhắc trong tổng thể bài làm của thí sinh, linh hoạt, tránh đếm ý cho điểm.*** |  |

**Lưu ý chung:**

**-** Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

**-** Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

*\_\_\_Hết\_\_\_*